TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2024/HS-ST
Ngày 22 – 10 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố D xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 323/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 324/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm 1984, tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT: Xóm T, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Chỗ ở: Số E Quốc lộ A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; Bị cáo có 03 anh chị em (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1997); Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 (đã ly hôn năm 2023), có con tên Nguyễn Thị Khánh M, sinh năm 2017.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 02/05/2024, bị Công an phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã thi hành ngày 21/06/2024.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/06/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Đinh Công K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Nguyễn Sỹ Đ kinh doanh quán nước tại Bến xe Lam H địa chỉ: Số E, đường Q, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương và bắt đầu sử dụng ma tuý đá từ tháng 02/2024 cho đến nay.

Ngày 20/6/2024, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, Đ điều khiển xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, loại Surius, biển số 38Z1- 3324, màu đen đỏ, số khung RLCS6C640AY270179, số máy 5C64270184, đến khu vực gần Bến xe A, thuộc đường Q, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Đ gặp người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi mua 200.000 đồng ma tuý đá, thì được người này đồng ý và đưa cho Đ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa các tinh thể màu trắng, Đ trả 200.000 đồng tiền mặt. Sau khi mua được ma tuý, Đ cất giấu trong túi quần lửng bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô về Bến xe Lam Hồng, mục đích để sử dụng dần.

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 20/6/2024, Nguyễn Sỹ Đ đi vào phòng bán vé Bến xe Lam Hồng để chuẩn bị sử dụng ma tuý thì Công an phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, phối hợp Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế và ma tuý của Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tổ chức tuần tra, kiểm tra tại khu vực B. Quá trình kiểm tra phòng bán vé Bến xe Lam Hồng, lực lượng Công an phát hiện Nguyễn Sỹ Đ lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc một gói nylon hàn kín và để tại góc tường kế bên Đ đang ngồi. Đ khai nhận gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, là ma tuý đá mới mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa Nguyễn Sỹ Đ về trụ sở làm việc. Sau đó, Công an phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D xử lý.

* Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Surius, biển số 38Z1- 3324, màu đen đỏ, số khung RLCS6C640AY270179, số máy 5C64270184, dung tích xi lanh 110cm^3;

+ 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003012, biển số 38Z1- 3324, mang tên Nguyễn Sỹ Đ.

* Kết luận giám định số 3019/KL-KTHS(MT) ngày 27/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1918 gam.

Ngày 28/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Sỹ Đ, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tạm giam để điều tra cho đến nay.

Tại Bản Cáo trạng số: 318/CT-VKS-DA ngày 08 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ Đại T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 3019/PC09, bên trong chứa 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng còn lại sau giám định là: 0,1534 gam, là mẫu vật còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Surius, biển số 38Z1- 3324, màu đen đỏ, số khung RLCS6C640AY270179, số máy 5C64270184, dung tích xi lanh 110cm^3, đây là xe của Đ đã sử dụng để đi mua ma túy, nên đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước (kèm thep một giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003012, biển số 38Z1- 3324, mang tên Nguyễn Sỹ Đ.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Sỹ Đ hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sỹ Đ không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Đinh Công K nhưng đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của ông K không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày ngày 20/6/2024; Kết luận giám định số 3019/KL-KTHS(MT) ngày 27/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B và các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 20/6/2024, Nguyễn Sỹ Đ có hành vi tàng trữ 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1918 gam, tại phòng bán vé Bến xe Lam Hồng, tại địa chỉ: Số E, đường Q, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích sử dụng mà không phải là nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Sỹ Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên ảnh hưởng xấu cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma tuý cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện tội phạm.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tiền sự: Ngày 02/05/2024, bị Công an phường A, thành phố D, tỉnh

Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng; Ngày 21/06/2024 bị cáo đã nộp phạt.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 3019/PC09, bên trong chứa 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng còn lại sau giám định là: 0,1534 gam, đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Surius, biển số 38Z1- 3324, màu đen đỏ, số khung RLCS6C640AY270179, số máy 5C64270184, dung tích xi lanh 110cm^3 (kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003012, biển số 38Z1- 3324, mang tên Nguyễn Sỹ Đ), đây là phương tiện của Đ sử dụng để đi mua ma túy, nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước;

[9] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Sỹ Đ hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, loại hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là cao so với vai trò, mức độ hành vi của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ Đ 01 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 20/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 3019/PC09, bên trong chứa 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng còn lại sau giám định là: 0,1534 gam.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Surius, biển số 38Z1- 3324, màu đen đỏ, số khung RLCS6C640AY270179, số máy 5C64270184, dung tích xi lanh 110cm^3 (kèm theo 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy số 003012, biển số 38Z1-3324, mang tên Nguyễn Sỹ Đ).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2024).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hải Nam